

Số: 49/2025/QĐST- HNGĐ

Cần Thơ, ngày 06 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- CẦN THƠ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hồ Thị Thu Hiền**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Bùi Thanh Hà**

2. Ông **Hồ Minh Khương**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 50/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Trịnh Thị L**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Khu vực B, phường P, quận M, Thành phố Cần Thơ (Nay là: Khu vực B, phường P, Thành phố Cần Thơ).

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Khu vực B, phường P, quận M, Thành phố Cần Thơ (Nay là: Khu vực B, phường P, Thành phố Cần Thơ).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Trịnh Thị L và anh Nguyễn Văn V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: : Chị Trịnh Thị L và anh Nguyễn Văn V xác định có 03 con chung là Nguyễn Minh K, sinh ngày 01/01/1988, Nguyễn Minh C, sinh ngày 29/9/1986 và Nguyễn Thị Kim X, sinh ngày 15/10/1989. Các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ghi nhận ý kiến của các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi các bên đương sự có yêu cầu và theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

- Về nợ chung: Ghi nhận ý kiến của các đương sự không có nợ chung. Tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi các bên đương sự có yêu cầu và theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

: Chị Trịnh Thị L phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004868 ngày 20/02/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, TP Cần Thơ. Trả lại cho chị Trịnh Thị L số tiền 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng)

Anh Nguyễn Văn V thuộc trường hợp người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009 và có đơn đề nghị miễn án phí nên được miễn tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự
- VKSND khu vực 2- Cần Thơ;
- Phòng thi hành án khu vực 2-Cần Thơ;
- TAND TP. Cần Thơ;
- UBND Phường P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Thu Hiền